SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG THCS&THPT QUYẾT TIẾN

BÁO CÁO CÔNG KHAI ĐẦU NĂM
Năm: 2025 - 2026

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Trường THCS&THPT Quyết Tiến

2. Địa chỉ: thôn Pàng Nhang, xã Sáng Nhè, tỉnh Điện Biên; Cổng thông tin điện tử: https://thcs-thptquyettien.dienbien.edu.vn/.

3. Mục tiêu của cơ sở giáo dục

Thực hiện tốt chủ đề của năm học "Tăng cường kỉ luật, kỉ cương, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện nhà trường", lấy kết quả của học sinh là thước đo của chất lượng giáo dục, chất lượng đội ngũ nhà trường.

Nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục, xây dựng trường THCS&THPT Quyết Tiến trở thành cơ sở giáo dục có uy tín và tạo được lòng tin đối với phụ huynh học sinh. Định hướng giúp học sinh phát triển toàn diện, học sinh không chỉ học tập tri thức, còn học kĩ năng sống, phát triển thể chất.

Xây dựng nhà trường có môi trường giáo dục tốt, chú trọng và đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt học tốt, tăng cường công tác giáo dục đạo đức, tư tưởng, lối sống cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng tiếp cận trình độ tiên tiến của Quốc gia. Chú trọng giáo dục cả về kiến thức, kỹ năng và đạo đức lối sống, thể chất theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Triển khai có hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông đối với các lớp, đặc biệt với các lớp 9,12; tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá tích cực theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Phát huy tính chủ động linh hoạt trong thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh, phấn đấu tăng điểm trung bình các môn thi và tỷ lệ tốt nghiệp THPT; tăng cường học hỏi áp dụng các sáng kiến cải tiến nâng cao chất lượng chuyên môn.

Đổi mới công tác quản lý chất lượng giáo dục: Tăng cường hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng kế hoạch và tiến hành tự đánh giá trong nhà trường.

Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, đặc biệt là đối với các môn học quan trọng: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh. Tham mưu Sở Giáo dục bổ sung đủ số lượng giáo viên trong các bộ môn.

Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục nhằm tăng cường huy động các nguồn lực, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội

đầu tư cho giáo dục. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với công tác xã hội hoá giáo dục (XHHGD) để tăng cường trang bị cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học đáp ứng cho công tác giảng dạy và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

4. Quá trình hình thành và phát triển

Trường THCS&THPT Quyết Tiến được thành lập theo Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 10/8/20218 của Ủy ban nhân dan tỉnh Điện Biên. Từ khi thành lập trường đến nay nhà trường đã trải qua 7 năm hình thành và phát triển từng bước chất lượng Giáo dục nhà trường được nâng cao, đội ngũ cán bộ giáo viên có trình độ năng lực chuyên môn nghiệp vụ vững vàng.

5. Tổ chức bộ máy của nhà trường

Nhà trường có:

- 01 chi bộ: tổng số đảng viên là 41 đồng chí, ban chi ủy 05 đồng chí
- 05 tổ chuyêm môn gồm: Lý-Hóa- Sinh; Tổ Văn – Sử; Tổ Anh – Địa; Tổ Toán – Tin; Tổ TD- GDQP – ÂN - MT và 01 tổ văn phòng.
- 01 tổ chức Đoàn TNCS HCM với ban chấp hành gồm 11 đồng chí và hơn 300 đoàn viên.

6. Các văn bản, quy chế của cơ quan đơn vị

- Ngay đầu năm học nhà trường đã ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn và thực hiện nhiệm vụ năm học như: KH chiếm lược phát triển nhà trường, KH giáo dục nhà trường, các quy chế(quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản công); Quyết định thành lập các ban như(Ban chuyên môn, Ban quan lý nội trú, ban lao động, ban cơ sở vật chất...)

II. Đội ngũ nhà giáo cán bộ quản lý và nhân viên

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên nhà trường là 60 trong đó: Cán bộ quản lý 03; 51 giáo viên; nhân viên 06 (03 hợp đồng lao động theo nghị định 111)

100% Cán bộ quản lý giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn

Trình độ: Thạc sỹ 02, trung cấp 03, đại học 55, chưa qua đào tạo 01

Giáo viên THPT Hạng II: 1đ/c; THPT Hạng III: 33đ/c

Giáo viên THCS Hạng II: 5đ/c; Hạng III; 12đ/c.

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định

100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp.

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên theo quy định

100% giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên theo quy định

III. Cơ sở vật chất

1. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung.

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

- Tổng diện tích nhà trường là 22.922 m^2 Bình quân: 23.7 m^2/HS đạt yêu cầu tối thiểu.

b) Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

- Tổng số phòng học và phòng hỗ trợ học tập hiện có 26 kiên cố, số phòng bán kiên cố 0, số phòng tạm 0, số phòng mượn 0. Số phòng xây mới 03, so sánh số phòng tăng 03 phòng học so với năm học trước do xây mới đưa vào sử dụng.

- Phòng công vụ hiện có 04, chia ra; số phòng kiên cố 04, số phòng bán kiên cố 0, số phòng tạm 0, số phòng mượn 0, đáp ứng khoảng 60 % nhu cầu của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Phòng nội trú hiện có 32, chia ra; số phòng kiên cố 32, số phòng bán kiên cố 0, số phòng tạm 0, số phòng mượn 0, đáp ứng 95% nhu cầu của học sinh.

- Sân chơi, bãi tập: Thiếu 01 nhà đa năng.

c)Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định

- Số thiệt bị hiện có: 01bộ/Khối đáp ứng được 60% nhu cầu sử dụng

d) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt

Bộ sách giáo khoa được sử dụng trong nhà trường là bộ kết nối tri thức với cuộc sống.

IV. Kiểm định chất lượng giáo dục

1. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

Nhà trường xây dựng kế hoạch tự đánh giá và kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá mục tiêu tới năm học 2026-2027 đề nghị đánh giá ngoài để công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

- Chưa thực hiện

V. Kết quả hoạt động giáo dục

1. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

a) Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường:

- Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 ngành giao 204 học sinh, thực hiện tuyển sinh được 204/200 đạt 102% , và vượt chỉ tiêu tuyển sinh được giao là 2%.
- Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 ngành giao 152 học sinh, thực hiện tuyển sinh được 171/160 đạt 107% , và vượt chỉ tiêu tuyển sinh được giao là 7%.
- Số lớp hiện có: 30 lớp, trong đó cấp THCS 19 lớp, Cấp THPT 11 lớp cụ thể: 05 lớp 6; 05 lớp 7; 05 lớp 8; 04 lớp 9; 04 lớp 10; 03 lớp 11; 04 lớp 12;. Tăng 01 lớp so với năm học 2024 - 2025.
- Tổng số học sinh hiện có: 1251, trong đó lớp 6: 204 học sinh; lớp 7: 215 học sinh; lớp 8: 227 học sinh; lớp 9: 172 học sinh; lớp 10: 171 học sinh; lớp 11: 138 học sinh; lớp 12: 134 học sinh . Dân tộc: 1243 học sinh, trong đó nữ dân tộc: 494 học sinh.
- Tỷ lệ học sinh/lớp: 40,1 học sinh

b) Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp.

- Đánh giá kết quả, chất lượng giáo dục học kỳ II và cả năm học 2024-2025

Xếp loại chuyên môn giáo viên: 08 GV dạy giỏi cấp tỉnh; 31/57 GV xếp loại CM Giỏi; 26 GV xếp loại CM Khá; 0 GV xếp loại CM TB.

+ Học lực: Tốt 20/1164 = 41,6%;, Khá: 414/1164 = 35,6%; Đạt 699/1164 chiếm 60,1%; Yếu, CĐ: 31/1164 = 2,7 %;

+ Hạnh kiểm: Tốt 946/1164 = 81,27%; Khá 185/1164 chiếm 15,89%; Đạt 31/1164 chiếm 2,66%; Chưa đạt: 2/1164 = 0,17%;

c) Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp; số lượng học sinh trúng tuyển vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông, số lượng học sinh trúng tuyển đại học đối với cấp trung học phổ thông.

2. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm nội dung: số lượng học sinh đang học (chia theo số lượng học sinh là người Việt Nam, số lượng học sinh là người nước ngoài) : Không

VI. Kết quả tài chính.

(có phụ lục chi tiết kèm theo)

VII. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong tâm khác.

1. Kết quả thực hiện đề án 06

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thanh toán và chi trả chế độ theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; thực hiện chuyển đổi số dùng các phần mền quản lý hồ sơ trường.

2. Công tác phổ cấp giáo dục

Hoàn thành công tác phổ cập theo kế hoạch của ngành, của địa phương. Nhà trường đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ 3

3. Tổ chức các cuộc thi, viết sáng kiến

Hội thi nghiên cứu KHKT: Cấp trường: có 06 đề tài dự thi; 06 đề tài đạt giải (01 nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba, 02 giải Khuyến khích); Cấp tỉnh: có 02 đề tài dự thi đạt 01 giải: 01 Giải nhì

Kỳ thi Olyimpic cấp trường: đạt 19 giải

Thi HSG văn hóa cấp huyện đạt 01 giải.

Thi HSG văn hóa cấp tỉnh đạt 05 giải.

Nơi nhận:
- CB,GV,NV nhà trường;
- Công khai cổng TTĐT;
- Lưu: VT./.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH TRÀ VINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUYẾT TIẾN
HUYỆN TỦA CHÙA

Trần Đình Văn